

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

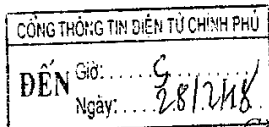
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11 /2018/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 02 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh với các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã trong công tác quản lý nhà nước tại Khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03 tháng 6 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 60/TTr-SNV ngày 17 tháng 01 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh với các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã trong công tác quản lý nhà nước tại Khu kinh tế, khu công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

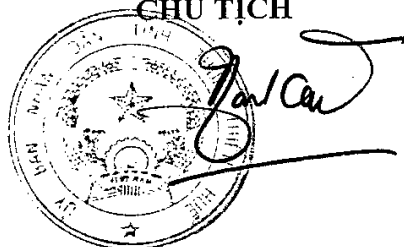
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 02 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; thủ trưởng các cơ quan có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có Khu kinh tế, khu công nghiệp và Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, NV;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NV. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cạc

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã trong công tác
quản lý nhà nước tại Khu Kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn
tỉnh Thừa Thiên Huế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn (sau đây gọi chung là các sở, ban, ngành), UBND các huyện, thị xã có Khu kinh tế, khu công nghiệp (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước tại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, Khu kinh tế cửa khẩu A Đốt và các Khu công nghiệp Phong Điền, Tứ Hạ, Quảng Vinh, Phú Bài, Phú Đa, La Sơn (sau đây viết tắt là KKT, KCN) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện có KKT, KCN trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKT, KCN.

Điều 3. Mục đích

Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa Ban Quản lý với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước tại KKT, KCN; không ngừng cải thiện môi trường đầu tư để phát triển KKT, KCN theo quy hoạch, kế hoạch và tiến độ đã đề ra.

Điều 4. Trách nhiệm của các bên trong quan hệ phối hợp

Ban Quản lý chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các KKT, KCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân cấp, ủy quyền; các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý trong quá trình thực hiện quản lý nhà nước tại KKT, KCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Ngoài các chức năng, nhiệm vụ đã được giao và phân

cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý, các lĩnh vực còn lại sẽ do các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện tiếp tục quản lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Ban Quản lý để thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý tại các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp do pháp luật quy định và phân cấp, ủy quyền, đảm bảo sự thống nhất, phân định rõ chức năng nhiệm vụ, quản lý chặt chẽ các lĩnh vực liên quan đến hoạt động trong KKT, KCN.

2. Hoạt động quản lý nhà nước của Ban Quản lý, các cơ quan liên quan tại KKT, KCN được thực hiện đúng thẩm quyền, trên nguyên tắc tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan với cơ quan đầu mối là Ban Quản lý.

3. Tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thủ tục hành chính đơn giản, nhanh gọn, góp phần thúc đẩy KKT, KCN trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững.

4. Hoạt động phối hợp thực hiện theo cơ chế “Cơ quan chủ trì” và “Cơ quan phối hợp” theo quy định như sau:

a) Cơ quan chủ trì: Chịu trách nhiệm tổ chức lấy ý kiến các cơ quan phối hợp thông qua một trong các hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức họp hoặc đề xuất cử người tham gia thực hiện công việc trong phạm vi thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ (trừ trường hợp theo phân công của Chủ tịch UBND tỉnh và những trường hợp có quy định riêng); chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh về quyết định của mình.

b) Cơ quan phối hợp: Chịu trách nhiệm tham gia ý kiến bằng văn bản, cử đại diện dự họp hoặc cử đại diện tham gia thực hiện công việc theo đề nghị của cơ quan chủ trì về các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước và chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả tham gia phối hợp của cơ quan mình; cơ quan phối hợp được quyền yêu cầu cơ quan chủ trì cung cấp thông tin cần thiết để thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu.

5. Nguyên tắc phối hợp giữa cơ quan chủ trì với cơ quan phối hợp: Nội dung công việc đề nghị tham gia ý kiến, mời tham dự họp hoặc đề nghị cử đại diện tham gia phối hợp phải đảm bảo liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp và đảm bảo các yêu cầu:

- a) Tính khách quan trong quá trình phối hợp;
- b) Yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp;

c) Kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

Điều 6. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Tổ chức lấy ý kiến cơ quan phối hợp bằng văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến; cơ quan phối hợp có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản theo thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì (thời hạn đề nghị tối thiểu 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị), trường hợp quá thời hạn mà cơ quan phối hợp chưa có văn bản trả lời thì được xem như cơ quan phối hợp đồng ý với nội dung đề nghị tham gia phối hợp và phải chịu trách nhiệm về nội dung được hỏi ý kiến.

2. Tổ chức họp, trong trường hợp cần thiết thì lập biên bản, để làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm cử người đi họp, ý kiến phát biểu của người được cử dự họp được xem là ý kiến chính thức của đơn vị. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và trình UBND tỉnh quyết định.

3. Tổ chức tổ công tác hoặc đoàn công tác liên ngành thực hiện khảo sát, điều tra, hoặc xử lý loại công việc có tính chất đặc thù.

4. Cơ quan phối hợp cử công chức lãnh đạo, công chức, viên chức chuyên môn nghiệp vụ để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

5. Thành lập hệ thống đầu mối tiếp nhận thông tin để trong trường hợp khẩn thiết, đột xuất cần phải xử lý công việc hoặc tổ chức cuộc họp ở thời điểm ngoài giờ làm việc hành chính và các ngày nghỉ thì được thông báo họp hoặc xử lý nội dung công việc qua điện thoại.

Điều 7. Nội dung và lĩnh vực phối hợp quản lý

Ban Quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại KKT, KCN trên một số lĩnh vực sau:

1. Xây dựng và phát triển KKT, KCN.
2. Quản lý đầu tư.
3. Quản lý quy hoạch và xây dựng, trật tự đô thị.
4. Quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường
5. Bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư.
6. Quản lý doanh nghiệp, lao động và việc làm.

7. Quản lý an ninh trật tự, quốc phòng, phòng cháy và chữa cháy.
8. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; xử lý vi phạm.
9. Những lĩnh vực khác theo quy định của Trung ương, của UBND tỉnh.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Trách nhiệm phối hợp trong việc xây dựng và phát triển KKT, KCN

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

- a) Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm tại KKT, KCN;
- b) Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, huy động các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển, hoàn thiện theo quy hoạch hệ thống hạ tầng thiết yếu tại các KKT, KCN;
- c) Chủ trì xây dựng danh mục ưu tiên các dự án đầu tư xây dựng trong giai đoạn trung hạn và hàng năm nhằm hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo định hướng phát triển tại Khu kinh tế, khu công nghiệp;
- d) Xây dựng danh mục dịch vụ công thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý; Lập dự toán và quyết toán các dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, báo cáo Sở Tài chính theo quy định;
- đ) Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí thực hiện tại khu kinh tế, khu công nghiệp để trình Sở Tài chính thẩm định theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

- a) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm tại KKT, KCN;
- b) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng danh mục dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm và 5 năm; chủ trì kiểm tra, rà soát, tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư phát triển tại KKT, KCN;
- c) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng phương án huy động các nguồn vốn khác, kế hoạch hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với các dự án đầu tư để phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng tại KKT, KCN;
- d) Làm đầu mối xây dựng chiến lược, định hướng và kế hoạch thu hút nguồn vốn ODA vào KKT, chủ trì phối hợp với Ban Quản lý làm việc với Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức kinh tế để vận động nguồn vốn ODA.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

- a) Thẩm định về mức phí và lệ phí áp dụng tại KKT, KCN, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng phương án phát hành trái phiếu công trình;

c) Thẩm định giá cho thuê tài sản do ngân sách nhà nước đầu tư tại KKT, KCN trình UBND tỉnh phê duyệt;

d) Tham gia với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan để tham mưu UBND tỉnh về thu hút, huy động, sử dụng vốn để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trong KKT, KCN; giúp UBND tỉnh triển khai việc phát hành trái phiếu và các hình thức vay nợ khác theo quy định của Luật Ngân sách;

đ) Thẩm định dự toán, chi phí đối với các dịch vụ tư vấn có thuê tư vấn nước ngoài, các dịch vụ không có trong quy định của nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

e) Hướng dẫn lập, chấp hành ngân sách nhà nước hàng năm, thẩm định và thông báo quyết toán kinh phí hoạt động Ban Quản lý theo quy định.

4. Trách nhiệm của Cục Thuế

a) Thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực thuế trong KKT, KCN;

b) Hướng dẫn Ban Quản lý về các thủ tục có liên quan đến việc đăng ký thuế, kê khai thuế, các khoản nộp thuế và các khoản thu, nộp về đất cho nhà đầu tư, doanh nghiệp;

c) Phối hợp cung cấp số liệu về thu ngân sách trên địa bàn KKT, KCN cho Ban Quản lý tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Trách nhiệm của Cục Hải quan

a) Cung cấp các văn bản, số liệu, thông tin liên quan đến các lĩnh vực: quản lý, xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp, nhà đầu tư; phục vụ công tác xúc tiến đầu tư và quản lý đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý;

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh kiến nghị với cấp có thẩm quyền về những vấn đề còn bất cập, cần sửa đổi, bổ sung chính sách quản lý của nhà nước về hải quan.

Điều 9. Quản lý đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển KKT, KCN gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước khi tham mưu UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; phối hợp, tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào KKT, KCN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành và UBND tỉnh tổ chức.

c) Làm đầu mối tiếp nhận, thụ lý, giải quyết đăng ký đầu tư của nhà đầu tư; có văn bản (kèm hồ sơ dự án) gửi các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện để lấy ý kiến thẩm định trước khi tổng hợp ý kiến thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc tổng hợp, lập báo cáo trình cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư đầu tư vào KKT, KCN thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh.

d) Cung cấp thông tin đối với các dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp trong KKT, KCN cho UBND cấp huyện.

đ) Chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành, UBND cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện dự án theo đúng các nội dung quy định trong quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp; phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban ngành và UBND cấp huyện có liên quan thực hiện thanh tra các dự án theo quy định.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý thực hiện khảo sát thực địa điểm đầu tư (nếu có); có văn bản tham gia ý kiến thẩm định về các nội dung dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình và gửi về Ban Quản lý theo thời hạn đề nghị của Ban Quản lý.

b) Công an tỉnh phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý thẩm tra đối tác đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý. Phối hợp với các cơ quan có liên quan điều tra, xác minh, xử lý các trường hợp có hoạt động nghi vấn liên quan đến quá trình hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, môi giới đầu tư không lành mạnh ảnh hưởng đến đầu tư tại các KKT, KCN. Chủ trì thực hiện công tác bảo vệ an ninh đối với các dự án trong KKT, KCN.

Điều 10. Quản lý quy hoạch

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các KKT, KCN; phối hợp Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, các địa phương có liên quan để lấy ý kiến trước khi báo cáo UBND tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức công bố quy hoạch và quản lý quy hoạch chung xây dựng các KKT, KCN theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.

b) Chủ trì tổ chức lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng và phân khu đô thị để trình Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt

theo quy định pháp luật hiện hành. Sau khi các đồ án quy hoạch được phê duyệt, Ban Quản lý cung cấp hồ sơ đồ án quy hoạch đến Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và cơ quan quản lý quy hoạch cấp huyện để phối hợp trong công tác quản lý; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc giới quy hoạch và quản lý quy hoạch theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng trong KKT, KCN và quy hoạch chi tiết đô thị trong KKT; lấy ý kiến thoả thuận bằng văn bản của Sở Xây dựng và Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện có liên quan (trừ các quy hoạch do nhà đầu tư tổ chức lập) trước khi thẩm định, phê duyệt theo phân cấp, uỷ quyền. Sau khi các đồ án quy hoạch được phê duyệt, Ban Quản lý cung cấp hồ sơ đồ án quy hoạch đến Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và cơ quan quản lý quy hoạch cấp huyện để phối hợp trong công tác quản lý; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc giới quy hoạch và quản lý quy hoạch theo quy định của pháp luật.

d) Căn cứ vào các quy hoạch đã được phê duyệt và định hướng phát triển đối với từng khu vực, chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã trình UBND tỉnh công bố, công khai các khu vực, vị trí được phép cải tạo, chỉnh trang hoặc xây dựng có thời hạn nhà ở theo quy định của Luật Xây dựng trên địa bàn KKT, KCN.

đ) Tham gia ý kiến bằng văn bản đối với các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn Khu kinh tế thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt của UBND cấp huyện.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

a) Phối hợp Ban Quản lý thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các KKT, KCN báo cáo UBND tỉnh để trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của pháp luật; phối hợp Ban Quản lý tổ chức công bố quy hoạch và thực hiện quản lý quy hoạch chung xây dựng các KKT, KCN theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng các KKT, KCN.

b) Phối hợp Ban Quản lý trong công tác lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng và phân khu đô thị; chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành, UBND cấp huyện thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng và phân khu đô thị theo quy định hiện hành.

c) Có ý kiến thoả thuận bằng văn bản đối với các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt của Ban Quản lý theo phân cấp, uỷ quyền của UBND tỉnh.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan

a) Tham gia góp ý đối với các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền thẩm

định, phê duyệt của Ban Quản lý theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh theo thời hạn đề nghị của Ban Quản lý. Trường hợp quá thời hạn theo đề nghị của Ban Quản lý mà các cơ quan liên quan và UBND cấp huyện không có văn bản trả lời thì được xem như đồng ý với nội dung của đồ án quy hoạch;

b) Các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý theo quy định của pháp luật, chỉ đạo của UBND tỉnh hoặc khi có đề nghị của Ban Quản lý để quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Phối hợp Ban Quản lý cho ý kiến về nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng KKT, quy hoạch chung xây dựng KCN, quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị và quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch chi tiết đô thị phục vụ công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch.

b) Trong quá trình tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch điểm dân cư nông thôn và quy hoạch xã nông thôn mới đối với địa bàn có KKT, KCN phải lấy ý kiến của Ban Quản lý trước khi thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền;

c) Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý trong việc công bố quy hoạch, cung cấp thông tin quy hoạch; chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND cấp xã quản lý mốc giới quy hoạch đã được cắm tại thực địa;

d) Phối hợp quản lý chặt chẽ tình hình sử dụng đất theo quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt.

đ) Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân về các chính sách, chủ trương, pháp luật của nhà nước về quy hoạch xây dựng;

Điều 11. Quản lý đầu tư xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành liên quan để lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư mới và điều chỉnh các chương trình, dự án đầu tư công nhóm B, C, các dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng để trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

b) Chủ trì thẩm định dự án đầu tư công, thẩm định thiết kế cơ sở các dự án nhóm B trở xuống và có trách nhiệm lấy ý kiến của các sở và các cơ quan có liên quan về các nội dung của dự án đầu tư trong KKT, KCN.

c) Tham gia ý kiến về vị trí, quy mô đầu tư trong giai đoạn lập chủ trương đầu tư; tham gia ý kiến về dự án, thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư công do các chủ đầu tư khác đầu tư trong KKT, KCN.

d) Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng; báo cáo UBND tỉnh, Sở Xây dựng về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong KKT, KCN theo định kỳ 6 tháng, năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

đ) Cung cấp thông tin đối với các dự án, công trình đầu tư trong KKT, KCN cho UBND cấp huyện.

e) Tiếp nhận thông tin về sự cố công trình xây dựng trong KKT, KCN, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, UBND cấp huyện nơi có sự cố xây dựng công trình theo quy định.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở và các cơ quan liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

b) Trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án hoặc phê duyệt dự án đầu tư đối với các dự án trên địa bàn KKT, KCN không thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý, các sở, ban ngành và UBND cấp huyện lấy ý kiến của Ban Quản lý về vị trí thực hiện dự án, quy mô đầu tư dự án và các nội dung của dự án để đảm bảo dự án được phê duyệt phù hợp quy hoạch xây dựng KKT, KCN đã được phê duyệt.

c) Các sở, ban ngành và UBND cấp huyện được lấy ý kiến, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm góp ý bằng văn bản trong thời hạn quy định về các nội dung của dự án, hồ sơ thiết kế cơ sở theo quy định.

d) Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh có trách nhiệm thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình được đầu tư, xây dựng tại KKT, KCN theo quy định của Chính phủ.

đ) Sở Xây dựng chủ trì và các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng của Ban Quản lý và các chủ thể tham gia xây dựng công trình và kiểm tra chất lượng công trình xây dựng khi cần thiết. Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý tổ chức giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình xây dựng theo quy định.

Điều 12. Cấp phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng và đô thị

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì lấy ý kiến của Sở Văn hóa và Thể thao đối với công trình thuộc khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích, lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh; công trình quảng cáo, công trình thể dục thể thao.

b) Sau khi thực hiện cấp Giấy phép xây dựng đối với các dự án, các công trình theo phân cấp, uỷ quyền trong KCN, KKT, Ban Quản lý sao gửi 01 bản đến Sở Xây dựng, UBND cấp huyện; cơ quan quản lý đô thị cấp huyện và Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy để phối hợp quản lý. Định kỳ 6 tháng, một năm tổng hợp báo cáo tình hình cấp giấy phép trong KKT, KCN gửi Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra các công trình thuộc dự án do Ban Quản lý trực tiếp quản lý vốn; các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng của các tổ chức, nhà đầu tư trong và ngoài nước và các dự án khác được phân cấp quản lý.

d) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản lý cấp phép, quản lý trật tự xây dựng trong KKT, KCN theo thẩm quyền.

đ) Phối hợp quản lý, phát hiện, cung cấp thông tin cho UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn KKT, KCN trong việc xây dựng nhà ở, vật kiến trúc của các hộ gia đình, các cá nhân không phù hợp quy hoạch đã được phê duyệt (trừ công trình đã được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn).

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Phối hợp Ban Quản lý xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản lý cấp phép, quản lý trật tự xây dựng trong KKT, KCN theo thẩm quyền. Tổng hợp báo cáo tình hình cấp giấy phép trong KKT, KCN của Ban Quản lý để báo cáo Bộ Xây dựng.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Trong quá trình cấp giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn Khu kinh tế Chân Mây – Lăng Cô theo phân cấp, UBND huyện Phú Lộc có trách nhiệm phối hợp Ban Quản lý để đảm bảo công tác cấp giấy phép phù hợp theo quy hoạch hoặc phù hợp với các khu vực, vị trí được phép cải tạo, chỉnh trang, xây dựng có thời hạn nhà ở được công bố và quy định của pháp luật.

b) Sau khi thực hiện việc cấp Giấy phép xây dựng các công trình theo thẩm quyền trong KKT, UBND cấp huyện sao gửi 01 bản đến Ban Quản lý để phối hợp quản lý.

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND cấp xã kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp: Xây dựng mới nhà ở và các công trình khác không có giấy phép xây dựng trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng có thời hạn, giấy phép cải tạo, chỉnh trang nhà ở trong khu vực được UBND tỉnh cho phép xây dựng tạm, cải tạo, chỉnh trang nhà ở; xây dựng không tuân thủ quy hoạch, không tuân thủ theo hồ sơ thiết kế và giấy phép xây dựng; xây dựng nhà vi phạm hành lang an

toàn của Quốc lộ 1A, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ; quỹ đất đã thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các trường hợp vi phạm khác.

- UBND huyện Phú Lộc và UBND huyện A Lưới chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, các sở, ngành liên quan trong việc theo dõi, kiểm tra các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện, UBND cấp xã làm chủ đầu tư và các công trình nhà ở riêng lẻ của các hộ dân trên địa bàn Khu kinh tế.

- Chủ trì thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng, giải quyết vấn đề lấn chiếm đất công và xây dựng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất trái phép trên địa bàn KKT, KCN.

Điều 13. Quản lý đất đai

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại KKT, KCN; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại KKT, KCN được thể hiện trong quy hoạch chi tiết xây dựng của KKT, KCN. Ban Quản lý có trách nhiệm cung cấp các thông tin, hồ sơ phục vụ việc lập Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường; đăng ký các công trình dự án có nhu cầu sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng tại các KKT, KCN gửi UBND cấp huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường để lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thị xã.

b) Công tác thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với các dự án đầu tư tại các KKT, KCN: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, chủ trì lấy ý kiến hoặc chủ trì tổ chức họp thẩm định theo quy định.

c) Công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng:

- Đối với các dự án đầu tư trên địa bàn các Khu kinh tế:

+ Đối với trường hợp khu đất thu hồi chỉ có các tổ chức: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ trình Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện các thủ tục thu hồi đất và giao cho Ban Quản lý thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trước khi giao lại đất, cho thuê đất theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 151 Luật Đất đai.

+ Đối với trường hợp khu đất thu hồi có tổ chức, hộ gia đình, cá nhân: Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ chuyển UBND cấp huyện để thực hiện các thủ tục thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư theo trình tự thủ tục theo quy định.

- Đối với các dự án đầu tư trên địa bàn các Khu công nghiệp (chưa có nhà đầu tư hạ tầng):

Ban Quản lý tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND huyện, thị xã để thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định hiện hành của UBND tỉnh.

d) Hàng năm Ban Quản lý căn cứ vào nhu cầu đầu tư tại địa bàn KKT, KCN và các quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước hiện hành để kiểm tra, rà soát gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch định giá đất cụ thể; đồng thời, trong quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt giá đất cụ thể thì Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp các thông tin và thực hiện theo đúng trình tự thủ tục xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn Ban Quản lý và UBND cấp huyện thực hiện việc đăng ký các công trình dự án có nhu cầu sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng tại các KKT, KCN.

b) Công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng; giao đất, cho thuê đất:

- Thẩm định hồ sơ thu hồi, giao đất các dự án tại địa bàn KKT trình UBND tỉnh quyết định thu hồi, giao đất cho Ban Quản lý quản lý theo thẩm quyền.

- Thẩm định hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất các dự án tại địa bàn KCN trình UBND tỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho nhà đầu tư thuê đất theo thẩm quyền.

c) Thực hiện việc xây dựng, thẩm định, trình phê duyệt các công trình dự án theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 13 Quy chế đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Thực hiện các thủ tục về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định hiện hành của UBND tỉnh.

b) Sau khi UBND huyện quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, UBND huyện có trách nhiệm chuyển cho Ban Quản lý các Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để Ban Quản lý trình UBND tỉnh quyết định giao đất cho Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh quản lý.

c) Sau khi đã hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, UBND huyện có trách nhiệm:

- Ban hành văn bản xác nhận đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Bàn giao quỹ đất đã giải phóng mặt bằng tại thực địa cho Ban Quản lý đối với địa bàn KKT.

Điều 14. Quản lý môi trường

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các cấp triển khai tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý; công khai thông tin về bảo vệ môi trường KKT, KCN.

b) Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Khoản 7, Điều 1 của Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

c) Chịu trách nhiệm toàn diện các vấn đề về môi trường tại KKT, KCN trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tổ chức kiểm tra hoạt động về bảo vệ môi trường tại KKT, KCN theo quy định; lựa chọn, bố trí các dự án vào KKT, KCN theo đúng quy hoạch và báo cáo đánh giá môi trường của dự án đầu tư hạ tầng KKT, KCN đã được phê duyệt gắn với yếu tố bảo vệ môi trường.

d) Tổ chức triển khai, khuyến khích áp dụng mô hình sản xuất sạch hơn cho các cơ sở trong KKT, KCN.

đ) Tổ chức quan trắc, giám sát môi trường KKT, KCN; quản lý số liệu quan trắc môi trường và báo cáo định kỳ cho Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Xây dựng kế hoạch và dự toán chi phí thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường trên địa bàn các KKT, KCN hàng năm để trình Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh bố trí.

- Tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư trong các KKT, KCN.

- Tổ chức, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện giải quyết sự cố môi trường xảy ra trong các KKT, KCN.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về môi trường trong các KKT, KCN.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thanh tra, xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các KKT, KCN.

- Tham gia phối hợp hướng dẫn, thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố môi trường, sự cố tràn dầu của các cơ sở trong các KKT, KCN.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, lập danh sách, kiểm tra xử lý, xác nhận hoàn thành các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong các KKT, KCN.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN; các cơ sở sản xuất kinh doanh trong KKT, KCN thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; phát hiện và kịp thời báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường; huy động ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố tại KKT, KCN.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao, báo cáo UBND tỉnh về công tác bảo vệ môi trường hàng năm thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

- a) Tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đề án bảo vệ môi trường đơn giản của các dự án đầu tư trong các KKT, KCN.

- b) Phối hợp Ban Quản lý kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đề án bảo vệ môi trường đơn giản được phê duyệt, kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận trong giai đoạn thi công xây dựng các dự án; giám sát, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về công tác bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các KKT, KCN.

- c) Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các KKT, KCN.

- d) Phối hợp Ban Quản lý tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân trong các KKT, KCN.

- đ) Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm cho Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường trong các KKT, KCN.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện

- a) Tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án

bảo vệ môi trường chi tiết và đề án bảo vệ môi trường đơn giản của các dự án đầu tư trong các KKT, KCN theo đề nghị của Ban Quản lý.

b) Phối hợp Ban Quản lý kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đề án bảo vệ môi trường đơn giản được phê duyệt, kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận trong giai đoạn thi công xây dựng các dự án; giám sát, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về công tác bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các KKT, KCN.

c) UBND cấp huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã có liên quan phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý kiểm tra, phát hiện và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm về môi trường thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý. Chịu trách nhiệm kiểm tra, xử lý các trường hợp xả rác thải, nước thải và các hoạt động khác gây ô nhiễm môi trường của các hộ dân, hộ kinh doanh cá thể.

Điều 15. Quản lý khoáng sản

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến các ngành và địa phương liên quan, thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, thu hồi, gia hạn, cho phép chuyển nhượng, cho phép trả lại giấy phép hoặc một phần diện tích giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản; đóng cửa mỏ đối với các dự án thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn Khu kinh tế.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trữ lượng trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản.

c) Tổ chức lập, thông báo và bán hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đồng thời tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan

a) Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và các sở, ban, ngành khác theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý tham gia Hội đồng thẩm định đề án thăm dò, báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ.

b) Theo chức năng nhiệm vụ được phân công, khi rà soát điều chỉnh quy hoạch phân vùng hoạt động khoáng sản, các sở, ngành có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý đảm bảo sự thống nhất giữa các quy hoạch.

c) Phối hợp với Ban Quản lý và địa phương trong việc quản lý bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác và kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp

luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn Khu kinh tế.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện có Khu kinh tế

a) Tham gia ý kiến về Đề án thăm dò khoáng sản; đề án đóng cửa mỏ; dự án đầu tư khai thác khoáng sản trên địa bàn Khu kinh tế. Phối hợp với Ban Quản lý bàn giao tại thực địa mốc giới, diện tích khu vực hoạt động khoáng sản theo giấy phép đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn Khu kinh tế.

b) Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý trong công tác kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các khu vực có giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản và trong công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác tại địa bàn Khu kinh tế.

c) Tổ chức lực lượng chủ động kiểm tra và xử lý đối với các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn Khu kinh tế theo thẩm quyền. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, Phòng Tài nguyên và Môi trường giám sát các hoạt động khoáng sản trên địa bàn, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản.

Điều 16. Công tác quản lý doanh nghiệp

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Thực hiện công tác quản lý doanh nghiệp tại địa bàn KKT, KCN; xây dựng hệ thống thông tin doanh nghiệp, cung cấp thông tin và báo cáo định kỳ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp cơ sở dữ liệu đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành tại Quyết định số 93/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016.

b) Phối hợp Ban Quản lý trong việc tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra về hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

3. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh

a) Hướng dẫn doanh nghiệp trong KKT, KCN thực hiện các thủ tục hành chính trong việc kê khai nộp các loại thuế, phí, lệ phí...

b) Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm, thông tin về tình hình đăng ký, kê khai và nộp thuế của doanh nghiệp do đơn vị quản lý; thông báo các doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật về thuế: bỏ địa điểm sản xuất kinh doanh, không kê khai, nộp thuế...

4. Trách nhiệm của Cục Hải quan

a) Giải quyết các thủ tục hải quan cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải vào, ra, quá cảnh trong KKT, KCN.

b) Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân về chính sách thuế xuất, nhập khẩu và các chính sách có liên quan đến hoạt động của hải quan theo quy định của pháp luật. Kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc thông báo cho Ban Quản lý biết để phối hợp giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh có liên quan đến hải quan của các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

c) Định kỳ quý, 6 tháng, hàng năm cung cấp số liệu về thu ngân sách trên địa bàn KKT, KCN cho Ban Quản lý tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Điều 17. Công tác quản lý lao động, việc làm

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan chức năng liên quan thực hiện phổ biến, tuyên truyền pháp luật, hướng dẫn người sử dụng lao động và người lao động trong các doanh nghiệp trong KKT, KCN thực hiện đúng những quy định của pháp luật lao động và các pháp luật có liên quan khác.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực hàng năm, 5 năm; phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các địa phương và các Trường Đại học, Cao đẳng, các Trung tâm đào tạo nghề xây dựng kế hoạch, đào tạo ngành nghề đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển KKT, KCN.

c) Cử cán bộ tham gia Hội đồng trọng tài lao động, tham gia giải quyết tranh chấp về quyền và lợi ích hợp pháp giữa người lao động và chủ sử dụng lao động; phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan kịp thời giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của người lao động và doanh nghiệp trong KKT, KCN.

d) Thực hiện các báo cáo về lao động theo quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý thực hiện việc quản lý nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh về các lĩnh vực: quan hệ lao động, tiền lương; việc làm, an toàn lao động; dạy nghề theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phối hợp Ban Quản lý hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về pháp luật lao động và xử lý các vi phạm nếu có.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh, các cơ quan chức năng liên quan điều tra và giải quyết các vụ tai nạn lao động gây hậu quả nghiêm trọng tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công... trong KKT, KCN.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý và các cơ quan liên quan tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, các pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, đến quyền và nghĩa vụ người lao động và người sử dụng lao động trên địa bàn.

b) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Công đoàn, Công an tỉnh giải quyết các tranh chấp lao động tập thể và đình công, lãn công, bãi công không đúng quy định của pháp luật lao động trên địa bàn KKT, KCN.

c) Tổ chức khảo sát, điều tra về nguồn cung lao động, nhu cầu học nghề của nhân dân; tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc tại KKT, KCN.

Điều 18. Quản lý an ninh trật tự và quốc phòng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh và UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong KKT, KCN triển khai công tác đảm bảo ANTT, phòng chống tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xây dựng các mô hình tự quản về ANTT, xây dựng lực lượng tự vệ trong các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, UBND huyện liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về ANTT, nhất là an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, quản lý lao động của các nhà thầu, quản lý người nước ngoài, quản lý nhà nước về trật tự xã hội.

c) Cung cấp thông tin, tài liệu cho Công an tỉnh, UBND huyện và các cơ quan liên quan về tình hình đầu tư, sản xuất kinh doanh của các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn, đặc biệt lưu ý các đơn vị có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Triển khai các biện pháp công tác công an, nắm chắc tình hình, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ quá trình xây dựng và phát triển KKT, KCN. Chủ động tham mưu, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát các cơ quan, doanh nghiệp; đơn vị, địa phương thuộc KKT, KCN thực hiện đúng các quy định của pháp

luật, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước về công tác đảm bảo an ninh, trật tự.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý an ninh trật tự, xuất nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài; bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, môi trường; đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

c) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc quản lý, kiểm tra tạm trú đối với người lao động nước ngoài tạm trú trong doanh nghiệp tại KKT, KCN.

d) Đẩy mạnh các biện pháp công tác công an đấu tranh phòng chống tội phạm hoạt động trong KKT, KCN, nhất là tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường; tội phạm công nghệ cao, tệ nạn xã hội...

đ) Tham mưu, hướng dẫn Ban Quản lý và các doanh nghiệp trong KKT, KCN phát động, xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn về an ninh trật tự; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ.

e) Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai các mặt công tác, đảm bảo an ninh trật tự trong KKT, KCN.

3. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo an ninh quốc gia tại khu vực biên giới và cảng biển.

4. Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong KKT, KCN.

Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về PCCC; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC đối với các doanh nghiệp tại các KKT, KCN; kiểm tra việc bảo quản, bảo dưỡng và sử dụng hệ thống cấp nước chữa cháy tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp khi có yêu cầu. Chủ trì xây dựng phương án xử lý tình huống cháy, nổ lớn và tổ chức thực tập phương án chữa cháy lớn có huy động nhiều lực lượng tham gia trong các KKT, KCN.

Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC; hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động trong KKT, KCN trên địa bàn tỉnh xây dựng mô hình đảm bảo an toàn PCCC.

5. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Phối hợp với Ban Quản lý, các ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong việc quản lý nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng trong KKT, KCN.

6. Trách nhiệm của UBND cấp huyện: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý trong việc đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn các KKT, KCN.

Điều 19. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Quy định chung

a) Công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, doanh nghiệp, lao động,... đối với các dự án, doanh nghiệp thực hiện theo các quy định của pháp luật về thanh tra.

b) Các cơ quan Nhà nước khi tiến hành thanh tra, kiểm tra các dự án, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong KKT, KCN phải theo đúng chức năng, thẩm quyền và trình tự, thủ tục do pháp luật quy định; đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp trong KCN, KKT.

c) Việc thanh tra, kiểm tra chỉ được thực hiện theo kế hoạch hàng năm hoặc thanh tra đột xuất, thanh tra thường xuyên theo quy định của pháp luật; không được tiến hành trùng lặp, không quá 01 (một) lần về cùng một nội dung trong một năm đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra các dự án, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý hàng năm gửi Thanh tra tỉnh, các sở tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện.

b) Tham gia với tư cách là thành viên của các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và cơ quan Trung ương (nếu được mời tham gia) khi tổ chức thanh tra, kiểm tra trên địa bàn KKT, KCN.

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đầu tư, môi trường, lao động, thương mại, xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền.

d) Ban Quản lý phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra hoặc báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan thanh tra tài nguyên môi trường tiến hành thanh tra để có cơ sở xử lý vi phạm, thực hiện thu hồi đất đối với các trường hợp vi phạm về đất đai tại điểm i, khoản 1, Điều 64 của Luật Đất đai.

đ) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống

tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KKT, KCN.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hành vi vi phạm hành chính trong KKT, KCN với cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương.

3. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh

a) Thanh tra tỉnh phải gửi Kế hoạch thanh tra sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cho Ban Quản lý theo quy định tại Khoản 5, Điều 36 Luật Thanh tra 2010 nếu có đối tượng thanh tra thuộc Ban Quản lý KKT, KCN.

b) Đối với những vụ việc đặc biệt phức tạp, liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cấp, nhiều ngành mà đối tượng thanh tra trong KKT, KCN thì đề nghị Ban Quản lý cử cán bộ tham gia Đoàn Thanh tra liên ngành để thực hiện nhiệm vụ thanh tra.

c) Thông báo kết quả thanh tra, kiểm tra tại KCN, KKT cho cơ quan có thẩm quyền và Ban Quản lý để phối hợp tổng hợp, theo dõi.

4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện

a) Chủ trì thanh tra các lĩnh vực chuyên ngành theo quy định của pháp luật; phối hợp với Thanh tra tỉnh, Ban Quản lý trong việc triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát việc triển khai của các dự án đầu tư khi có đề nghị. Phối hợp tham gia hoặc đề nghị Ban Quản lý tổ chức kiểm tra đột xuất các dự án đầu tư khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tổng hợp, báo cáo, giám sát tổng thể các dự án đầu tư theo thẩm quyền. Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan tổ chức thanh tra các dự án chậm tiến độ so với tiến độ trong Quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư đã cấp và tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Thông báo đến Ban Quản lý về kết quả xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đầu tư theo thẩm quyền để theo dõi.

d) Định kỳ hàng năm, báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra tại KCN, KKT cho cơ quan có thẩm quyền và gửi về Ban Quản lý KKT để phối hợp theo dõi, tổng hợp.

Điều 20. Một số lĩnh vực kinh tế - xã hội khác

1. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

Chỉ đạo cơ quan thanh tra giao thông phối hợp Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tuần tra, kiểm soát các hoạt động giao, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về giao thông theo quy định trên địa bàn KKT, KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực về công nghiệp và thương mại sau khi được phê duyệt; đề xuất và tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực về công nghiệp và thương mại phù hợp với thực tế và định hướng phát triển của các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, quản lý hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa dịch vụ; ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất kinh doanh; công tác quản lý thị trường và chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước khác được giao thuộc lĩnh vực công nghiệp và thương mại trên địa bàn các KKT, KCN.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các cơ chế chính sách về phát triển công nghiệp và thương mại trên địa bàn KKT, KCN (về công nghiệp hỗ trợ, xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, thương mại biên giới, khu phi thuế quan, cửa hàng miễn thuế, tạm nhập, tái xuất,...). Đề xuất, kiến nghị Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn.

d) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch, kế hoạch phát triển điện lực đảm bảo hệ thống cung cấp điện cho nhu cầu phát triển các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh.

3. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp; thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp trong KKT, KCN; đồng thời hướng dẫn, nhắc nhở các đơn vị thực hiện các quy định của pháp luật đối với công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; điều tra, can thiệp y tế kịp thời đối với các trường hợp ngộ độc thực phẩm.

b) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan giám sát môi trường lao động; theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe và thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe đối với người lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám sức khỏe bệnh nghề nghiệp cho người lao động; đảm bảo dự phòng và điều trị ngộ độc trong môi trường làm việc và các loại dịch bệnh đối với người lao động trong KKT, KCN.

c) Hướng dẫn, chỉ đạo khám sức khỏe và cấp Giấy chứng nhận sức khỏe cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn KKT, KCN theo quy định của Bộ Y tế.

4. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

Lập kế hoạch đầu tư mạng lưới viễn thông, mạng lưới bưu cục, các dịch vụ về bưu chính viễn thông đáp ứng tốt nhu cầu thông tin liên lạc trên địa bàn KKT, KCN.

5. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý lập quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành có liên quan đến KKT, KCN trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành chức năng liên quan trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu thực tế của tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công tác tại Ban Quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển KKT, KCN.

7. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Phối hợp với Ban Quản lý về việc hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trong KKT, KCN về các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện đúng chế độ chính sách của Nhà nước quy định.

8. Trách nhiệm của Sở Văn hóa và Thể thao

a) Kiểm tra, góp ý quy hoạch phát triển chi tiết các khu văn hóa, thể dục thể thao cho phù hợp với quy hoạch KKT, KCN; tham gia ý kiến cùng với Ban Quản lý tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt và quản lý đầu tư theo quy hoạch đã được phê duyệt.

b) Phối hợp với Ban Quản lý và các đơn vị có liên quan kiểm tra hoạt động của các loại hình dịch vụ văn hóa, thể thao trong KKT, KCN.

c) Tổ chức việc tiếp nhận, bảo quản các hiện vật, các công trình có giá trị lịch sử do tổ chức, cá nhân phát hiện trong phạm vi KKT, KCN (nếu có), giao nộp và xử lý theo qui định của Luật Di sản văn hóa.

9. Trách nhiệm của Sở Du lịch

Phối hợp với Ban Quản lý, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch, dịch vụ trên địa bàn KKT, KCN trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp Ban Quản lý chặt chẽ trong việc xây dựng, chỉ đạo thực hiện một số chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn KKT, KCN nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đặc biệt là các hộ dân bị thu hồi đất, phải di dời, tái định cư. Căn cứ tiến độ đầu tư và lĩnh vực kinh doanh của các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư trên địa bàn, cùng với nhà đầu tư xây dựng kế hoạch tuyển



dụng, đào tạo lực lượng lao động địa phương, xem đây là một trong những tiêu chí lựa chọn, chấp thuận nhà đầu tư đầu tư vào địa bàn KKT, KCN.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 21. Trách nhiệm thi hành

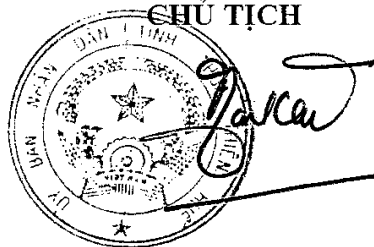
1. Ban Quản lý, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trường ban Ban Quản lý có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

Điều 22. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao